TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/HNGĐ - ST
Ngày 14/3/2019
V/v " ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con chung khi ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Huệ
2. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2018/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/QĐST - HNGĐ ngày 28/02/2019 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L.

Địa chỉ: Thôn B, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến M.

Địa chỉ: Thôn B, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/12/2018 và các bản tự khai của chị Nguyễn Thị L cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Tiến M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Gia Phú, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 01/10/2012. Sau ngày kết hôn, vợ chồng về chung sống, hoà thuận hạnh phúc, đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Nguyễn Thị L làm đơn xin ly hôn anh Nguyễn Tiến M là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống gia đình và nuôi dậy con cái, cuộc sống

vợ chồng thường xuyên sẩy ra bất hòa cãi vã lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Khi mâu thuẫn sảy ra vợ chồng đã được gia đình, anh em khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả, thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 4/2018 cho đến nay, trong thời gian này vợ chồng không quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không quan hệ tình cảm với nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Thị L có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn với Nguyễn Tiến M.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị L xác nhận chị và anh Nguyễn Tiến M chung sống với nhau đến nay đã có 02 con chung. Cháu lớn: Nguyễn Hoàng L - Sinh ngày 17/02/2013; Cháu thứ hai Nguyễn Thiện N - Sinh ngày 28/7/2014. Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường và cháu Nguyễn Hoàng L đang ở cùng với chị Nguyễn Thị L tại gia đình ông bà ngoại tại tổ 3, Phường T, thành phố L, tỉnh Lào Cai còn cháu Nguyễn Thiện N đang ở với anh Nguyễn Tiến M tại gia đình ông bà nội Thôn B, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị L có yêu cầu và nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng L - Sinh ngày 17/02/2013 và để anh Nguyễn Tiến M trược tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thiện N - Sinh ngày 28/7/2014 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Tiến M chưa tạo dựng được tài sản gì chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị L xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Tiến M không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Trình bày những quan điểm về thủ tục tố tụng tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật cố tình trốn tránh gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên Tòa án đã tiến hành các biện pháp tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử cho chị Nguyễn Thị L ly hôn với anh Nguyễn Tiến M.

Xử cho chị Nguyễn Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng L - Sinh ngày: 17/02/2013; Anh Nguyễn Tiến M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thiện N; Sinh ngày: 28/7/2014 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Tiến M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Gia Phú, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 01/10/2012. Đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đã có 02 con chung với nhau. Đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Nguyễn Thị L làm đơn xin ly hôn anh Nguyễn Tiến M là do tính tình không hợp, quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Thực tế chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Tiến M đã tự sống ly thân nhau từ tháng 4/2018 cho đến nay. Hiện nay chị Nguyễn Thị L đã cùng cháu Nguyễn Hoàng L về ở với gia đình ông bà ngoại ở tại tổ 3, Phường T, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Trong thời gian này vợ chồng không quan tâm gì đến nhau và cũng không quan hệ tình cảm với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn ngày 03/12/2018 chị Nguyễn Thị L làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Nguyễn Tiến M.

Đối với anh Nguyễn Tiến M trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Tiến M đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Nguyễn Tiến M không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L mà thậm chí anh Nguyễn Tiến M cố tình trốn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị L vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với anh Nguyễn Tiến M với lý do tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị L và đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các qui định tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình. Bởi lẽ mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị L là có căn cứ đúng pháp luật.

[2].Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chị Nguyễn Thị L xác nhận: Chị và anh Nguyễn Tiến M chung sống

với nhau đến nay đã có 02 con chung. Cháu lớn: Nguyễn Hoàng L; Sinh ngày 17/02/2013; Cháu thứ hai: Nguyễn Thiện N; Sinh ngày: 28/7/2014, hiện các cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và cháu Nguyễn Hoàng L đang ở cùng với mẹ tại gia đình ông bà ngoại ở tổ 3, Phường T, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Cháu Nguyễn Thiện N đang ở với bố tại gia đình ông bà nội ở Thôn B, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị L có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng L và để anh Nguyễn Tiến M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thiện N cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị L và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc để chị Nguyễn Thị L được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng L và để anh Nguyễn Tiến M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thiện N là có căn cứ. Bởi lẽ kể từ khi anh chị xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân thì mỗi người đã nuôi một cháu ổn định. Mặt khác chị và anh M đều có điều kiện để chăm sóc các con. Để đảm bảo sự ổn định cho các cháu về tâm lý cũng như trong sinh hoạt và quyền lợi về mọi mặt của các cháu. Do vậy việc việc giữ nguyên hiện trạng về việc nuôi dưỡng con chung và giao cháu Nguyễn Hoàng L cho chị Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dương giao cháu Nguyễn Thiện N cho anh Nguyễn Tiến M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[3]Về tài sản chung:

Chị Nguyễn Thị L xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Tiến M chưa tạo dựng được tài sản gì chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về công nợ chung:

Chị Nguyễn Thị L xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Tiến M không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí:

Đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị L ly hôn với anh Nguyễn Tiến M.

2.Về con chung: Xử giao cháu Nguyễn Hoàng L - Sinh ngày 17/02/2013 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Linh trưởng thành đủ 18 tuổi.

Giao cháu Nguyễn Nguyễn Thiện N - Sinh ngày 28/7/2014 cho anh Nguyễn Tiến M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nhân trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Tiến M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0007776 ngày 06/12/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B. Xác nhận chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Lào Cai;*
- *VKSND huyện B(2);*
- *Chi cục THA dân sự huyện B;*
- *UBND xã Gia Phú, huyện B;*
- *Các đương sự (2);*
- *Lưu HS – TA - VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Như Long